

Số: 1187/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng
để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2016**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2016 được thành lập tại Quyết định số 337/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng "**Hoàn thiện công nghệ, thiết bị chế biến và sấy cà phê ứt quy mô nông hộ**" để tuyển chọn thực hiện trong kế hoạch năm 2016 (Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp phối hợp với Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, tổ chức thông báo danh mục đề tài nêu tại Điều 1 trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ KHTH

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh



Phụ lục

**ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẠT HÀNG
ĐỀ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số 188/QĐ-BKHCN ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm dự kiến và yêu cầu đối với sản phẩm	Phương thức tổ chức thực hiện
1	2	3	4	5
1	Hoàn thiện công nghệ, thiết bị chế biến và sấy cà phê ướt quy mô nông hộ.	<p>1. Xây dựng được quy trình công nghệ chế biến và sấy cà phê ướt quy mô nông hộ có hiệu quả, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.</p> <p>2. Làm chủ được công nghệ chế tạo thiết bị chế biến và sấy cà phê ướt quy mô nông hộ.</p> <p>3. Chế tạo được một số thiết bị chế biến và sấy cà phê ướt quy mô nông hộ./.</p>	<p>1. Bộ tài liệu quy trình công nghệ chế biến cà phê ướt quy mô nông hộ có giải pháp công nghệ sử dụng tiết kiệm nước và xử lý nước thải đạt quy chuẩn Việt Nam về nước thải công nghiệp.</p> <p>2. Bộ tài liệu quy trình công nghệ sấy cà phê quy mô nông hộ.</p> <p>3. Hồ sơ thiết kế chi tiết và quy trình công nghệ chế tạo thiết bị chế biến cà phê ướt công suất 600 - 800 kg quả tươi/giờ.</p> <p>4. Hồ sơ thiết kế chi tiết và quy trình công nghệ chế tạo thiết bị sấy cà phê công suất 2,5 - 2,7 tấn/mẻ.</p> <p>5. Bộ tài liệu hướng dẫn vận hành thiết bị chế biến cà phê ướt công suất 600 - 800 kg quả tươi/giờ và thiết bị sấy cà phê công suất 2,5 - 2,7 tấn/mẻ.</p> <p>6. Các sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none">- 20 thiết bị chế biến cà phê ướt năng suất 600 - 800 kg quả tươi/giờ, tỷ lệ vỡ dập hạt không quá 0,3%, tỷ lệ vỏ sót không quá 0,2 %, lượng nước tiêu thụ 800 lít/tấn quả tươi.- 50 thiết bị sấy cà phê dạng trống năng suất 2,5 - 2,7 tấn/mẻ, độ khô đồng đều 95%, thời gian sấy 14 - 16 giờ, đạt độ ẩm 13%/.	Tuyển chọn.

BC